

## Thời khóa biểu tuần 09/03 - 15/03

| Tiết   | Thứ 2<br>09/03 | Thứ 3<br>10/03  | Thứ 4<br>11/03 | Thứ 5<br>12/03 | Thứ 6<br>13/03 | Thứ 7<br>14/03 | Chủ Nhật<br>15/03 |
|--------|----------------|-----------------|----------------|----------------|----------------|----------------|-------------------|
| Tiết 1 | -              | -               | -              | -              | -              | 7 - Ngữ Văn    | 6A1 - Ngữ Văn     |
| Tiết 2 | -              | -               | -              | -              | -              | -              | -                 |
| Tiết 3 | 6A2 - TOÁN     | 6A1 - Tiếng Anh | 6A1 - Toán     | 7 - Ngữ Văn    | 6A2 - Ngữ Văn  | 7 - Ng? V?n    | 7 - Tiếng Anh     |
| Tiết 4 | 6A1 - TOÁN     | 6A2 - Tiếng Anh | 7 - Toán       | 8 - Tiếng Anh  | 8 - Toán       | 6A1 - Ngữ Văn  | 8 - Tiếng Anh     |
| Tiết 5 | -              | -               | -              | -              | -              | -              | -                 |